

TỪ TÂN MÃO ĐẾN TÂN MÃO

Đình Từ Thức



*Những người dân của Cộng hòa Tunisia biểu tình dưới chân dung **Mohamed Bouazizi**, gần cơ quan hành chính của Thủ tướng tại Tunis, ngày 28 tháng 1 năm 2011. (Ảnh: AP)*

Mỗi dịp Tết, các nhà tướng số thường đoán vận mệnh cá nhân, hay cả một dân tộc. Có người còn đoán cả vận mệnh thế giới. Người viết là nhà báo, không dám lạm bàn sang lãnh vực của các nhà chiêm tinh. Nhưng người ta cũng thường nói nhìn quá khứ có thể đoán tương lai. Nhà báo có thể nhắc lại chuyện quá khứ, không khó. Còn đoán ra sao, tùy khả năng và lối nhìn của mỗi người.

Từ Tân Mão đến Tân Mão, là một chu kỳ trong âm lịch, gồm 60 năm. Đặc điểm của những năm Mão trong 60 năm qua, đều có những biến cố nổi bật, rất đáng nhớ. Xin kể ra như sau:

Tân Mão 1951

Từ mấy chục năm nay, mỗi dịp Tết, nhiều người lại nhớ đến những chuyện khủng khiếp vào hồi Tết Mậu Thân. Thật ra, không phải tới năm 1968 quân đội cộng sản Việt Nam mới có sáng kiến mở chiến dịch vào dịp Tết. Vào mùa thu năm Canh Dần 1950, sau khi thắng lợi tại mặt trận biên giới Cao Bằng, Đông Khê, Thất Khê, Pháp rút khỏi Lào Kay, Lạng Sơn, Hòa Bình, bỏ lại hàng chục ngàn tấn vũ khí đạn dược, cùng với cuộc tiến quân

như vũ bão lúc đầu của quân Trung Cộng tại mặt trận Cao Ly, Việt Minh muốn thừa thắng xông lên. Võ Nguyên Giáp đã lập kế hoạch đánh vào vùng đồng bằng Sông Hồng, với dự tính lạc quan đưa Hồ Chí Minh về Hà Nội ăn Tết Tân Mão, vào tháng Hai dương lịch 1951.

Giữa tháng 01, 1951, khởi đầu là chiến dịch Hoàng Hoa Thám I, tấn công tỉnh lỵ Vĩnh Yên, 60 cây số tây bắc Hà Nội. Cũng như cách tiến quân của Trung Cộng tại Cao Ly, Tướng Giáp áp dụng chiến thuật biển người. Tân Tư Lệnh quân đội Pháp tại Đông Dương là Tướng Jean de Lattre de Tassigny đã tận dụng máy bay chở quân từ miền Nam ra chống trả, và dùng bom xăng đặc (napalm) đối phó với biển người. Cả Địch Cường (Qiang Zhai), tác giả *China & The Vietnam Wars* (2000), và Stanley Karnow, tác giả *Vietnam: A History* (1983) đều nói trong trận này Việt Minh bị sáu ngàn người thiệt mạng; Karnow nói thêm tám ngàn người bị thương.

Mới sau Tết Tân Mão, vào tháng Ba dương lịch, tướng Giáp mở chiến dịch Hoàng Hoa Thám II tấn công Mạo Khê, Tây Bắc Hải Phòng, với hy vọng kiểm soát hải cảng quan trọng này. Tuy thắng lợi nhỏ lúc đầu, Việt Minh đã phải rút lui với thiệt hại nặng.

Tướng Giáp lại thất bại lần thứ ba vào cuối tháng Năm, đầu tháng Sáu tại vùng Phủ Lý, Ninh Bình, trong trận sông Đáy phía Đông Nam Hà Nội. Theo Wikipedia, Việt Minh bị thiệt tới chín ngàn người, và một ngàn bị bắt. Nhưng thiệt hại nặng nhất cho Tướng de Lattre, là người con trai duy nhất, Trung úy Bernard 23 tuổi, bị hy sinh tại Ninh Bình.

Sau trận này, cả Pháp lẫn phía Việt Minh đều thấm mệt. Phía Pháp, Tướng de Lattre đích thân sang Washington yêu cầu Mỹ giúp đỡ, nhưng không thành công. Ông qua đời năm 1952 vì ung thư.

Sau chiến dịch biên giới, Việt Minh muốn giữ cố vấn Trung Quốc Trần Cảnh tiếp tục ở lại giúp, nhưng ông đã được cử sang mặt trận Cao Ly. Đứng đầu đoàn cố vấn mới là La Quý Ba; các cố vấn này không phải chỉ lo về quân sự, mà đảm trách cả về chính trị, tài chánh, văn hóa.

Trước thềm Tết Tân Mão 2011, dư luận ngày nay quá quen với lạm phát và tham nhũng ở Việt Nam. Những chuyện này cũng đã được nói tới từ Tân Mão trước. Ngày 22 tháng 1, 1951, Lưu Thiếu Kỳ đã yêu cầu La Quý Ba cảnh giác Việt Minh về sự nguy hiểm của việc phát hành tiền bừa bãi. Và chỉ trong hai tháng Tư và Năm, Lưu Thiếu Kỳ hai lần gửi điện cho Hồ Chí Minh than phiền tình trạng tham nhũng về tài chánh, và sao lãng về vật dụng viện trợ. Từ những giúp đỡ về mọi mặt của phái bộ cố vấn Trung Quốc vào năm này, đã đi tới thực hiện Cải cách Ruộng đất hai năm sau.

Quý Mão 1963

Quý Mão, đầy những chuyện lớn từ đầu đến cuối năm, mà ở lớp tuổi 60, 70, hầu như ai cũng còn nhớ ít nhiều.

Tết Quý Mão diễn ra vào ngày 25 tháng 1, 1963. Tại phòng khánh tiết Dinh Gia Long, các nhà ngoại giao tới chúc Tết Tổng Thống Ngô Đình Diệm như thông lệ hàng năm, đã chú ý tới một chi tiết bất thường: Một cảnh đào do Hồ Chí Minh từ Hà Nội nhờ thành viên Ủy hội Kiểm soát Đình chiến mang vào biểu ông Diệm. Một dấu hiệu đẹp hiếm có vào ngày đầu năm. Tuy trận Ấp Bắc mới ba tuần trước gây xôn xao dư luận, nhưng một cảnh đào mừng Xuân từ Hà Nội, phải chăng báo hiệu sự thù địch giữa hai bên bờ Bến Hải sắp đến ngày chấm dứt?

Nhưng chuyện cảnh đào chưa đi tới đâu, đã ập tới biến cố 8 tháng 5, Phật Giáo xuống đường và người chết trước đài phát thanh Huế. Rồi một tháng sau, ngày 11 tháng 6, Hòa Thượng Thích Quảng Đức tự thiêu trước ống kính của các nhà báo ngoại quốc được hẹn đợi sẵn. Gần nửa thế kỷ trước, tuy tin tức và hình ảnh chưa phổ biến dễ dàng và mau lẹ như thời internet, nhưng cảnh tự thiêu trên báo chí cũng đã gây xúc động mạnh khắp nơi. Và lời tuyên bố của bà Ngô Đình Nhu cũng bay theo, rất xa. Trả lời phỏng vấn truyền hình chiếu tại Hoa Kỳ ngày 1 tháng 8, bà nói: “Cái mà những người được gọi là ‘lãnh tụ Phật giáo’ đã làm là gì? Họ chẳng có chương trình hay người đề nghị chương trình. Tất cả cái họ đã làm là nướng một nhà sư, và cũng chẳng được làm với phương tiện tự túc, vì họ đã phải dùng dầu nhập cảng”. Bà Nhu đã không cần dùng dầu nhập cảng để đổ thêm vào lửa. Bà dùng nước bọt của mình, “product of Vietnam”.

Hơn hai tuần sau, Tổng Thống Kennedy tuyên bố thay thế Đại sứ Nolting ở Sài Gòn bằng ông Cabot Lodge.

Khi ông Lodge đến Sài Gòn, nhiều chùa bị tấn công, hơn 1400 sư sãi và Phật tử bị bắt, việc đầu tiên của vị tân đại sứ không phải là trình ủy nhiệm thư, mà lo chuyện đảo chánh.

Ngày 26 tháng 8, Trước khi vào Dinh Gia Long trình ủy nhiệm thư hồi 10 giờ, ông Lodge đã gặp Lucien Conein để căn dặn công việc liên lạc với các tướng, và gặp Rufus Phillips, một giới chức USAID, bạn thân của tướng Lê Văn Kim. Phillips kể: “Tôi được Mike Dunn (phụ tá của ông Lodge) gọi tới Đại sứ quán vào ngày 26 tháng 8, và thấy Conein đang đợi tôi. Dunn cho chúng tôi biết rằng Washington – ông ta ám chỉ Tổng thống – đã ra lệnh cho Lodge khuyến khích các tướng làm một cuộc đảo chánh chớp nhoáng (lightning coup). Khi tôi hỏi còn ông Diệm thì sao, ông ấy nói các tướng được cho biết tùy họ có muốn giữ lại ông Diệm hay không.”

Ngày 28 tháng 8, trưởng trạm CIA ở Sài Gòn Richardson đánh điện về Washington cho biết: “*Tình hình ở đây đã đạt tới điểm không thể lùi được nữa. Sài Gòn là một trại lính. Nhà Ngô cố thủ cho trận đánh cuối cùng....*” Cùng ngày này, báo New York Times đăng một bài của Tad Szulc, nói: “Vài giới chức Washington tin rằng giải pháp duy nhất cho

cuộc khủng hoảng tại Việt Nam là loại bỏ Nhu hay Nhu và Diệm nếu hai anh em không thể rời nhau, bởi một cuộc đảo chánh quân sự.”

Cùng ngày 28 tháng 8, Mục sư Martin Luther King Jr. tổ chức một cuộc biểu tình khổng lồ tại Washington, với trên 200 ngàn người tham dự, nghe bài diễn văn “*I Have a Dream*” đòi dân quyền tại Hoa Kỳ. Biến cố này đã giúp ông King đạt danh hiệu “Man of the Year” của báo TIME năm 1963, giải Nobel Hòa Bình năm 1964.

Tuy đảo chánh chớp nhoáng đã không thành, cuối cùng, đảo chánh đã diễn ra ngày 1 tháng 11, Tổng Thống Ngô Đình Diệm và cố vấn Ngô Đình Nhu đã bị giết vào sáng hôm sau, 2-11.

Hai hôm sau, tại Washington, Tổng Thống Kennedy đọc vào máy ghi âm cảm nghĩ riêng của mình: *“Thứ Hai, 4 tháng 11, 1963. Cuộc đảo chánh đã diễn ra cuối tuần qua tại Sài Gòn.... Tôi cảm thấy chúng ta phải chịu nhiều trách nhiệm về vụ này.... Tôi xúc động vì cái chết của Diệm và Nhu. Tôi đã gặp Diệm với Thẩm Phán Douglas nhiều năm trước. Ông ấy là một người có cá tính phi thường và trong khi ông ấy trở nên khó khăn hơn vào những tháng cuối cùng, dầu vậy trong khoảng thời gian trên mười năm ông ấy đã gìn giữ đất nước của ông ấy khỏi bị tan rã để duy trì nền độc lập dưới những điều kiện rất khó khăn. Cách mà ông ấy bị giết đặc biệt kinh khủng....”*

Không đầy ba tuần sau, chính Tổng Thống Kennedy đã bị ám sát chết tại Dallas ngày 22 tháng 11.

Năm Quý Mão còn kéo dài đến ngày 15 tháng 2, 1964. Hai tuần trước Tết, Nguyễn Khánh và Trần Thiện Khiêm làm cuộc đảo chánh bỏ túi ngày 30 tháng 1, 1964, gọi là “chỉnh lý,” loại bỏ Thủ Tướng Nguyễn Ngọc Thơ và mấy người hùng cách mạng. Tướng big Minh vẫn được toàn mạng, nhưng nếu mô tả theo lời thơ Bút Tre, có thể nói “Đang là quốc trưởng chuyển sang bù nhìn.”

Ất Mão 1975

Mười hai năm trước, báo New York Times viết vào mùa Hè năm Quý Mão: *“Trong lai Đông Nam Á phần lớn tùy thuộc vào sự thành công của cuộc chiến đấu chống cộng tại đó. Nhưng liệu chúng ta có thể thắng với Diệm? Đã bắt đầu thấy rằng, nếu nhìn về lâu về dài, chúng ta không thể....”* Với mục đích để cuộc chiến chống cộng có thể thành công, chế độ Ngô Đình Diệm đã bị loại bỏ vào năm Mão trước, để đến năm Mão này, Cộng sản làm chủ cả Đông Dương.

Francis X. Winters trong cuốn “Năm Mão” (The Year of The Hare) đã trích lại lời Jonathan Schell viết trên tạp chí The New Yorker: *“Tại tâm điểm sự sụp đổ của miền Nam Việt Nam dường như là một khoảng trống: đó là chính quyền Sài Gòn. Mới có đấy, với một triệu một trăm ngàn người võ trang và một Không Lực khổng lồ — đứng hàng*

thứ ba trên thế giới – rồi bỗng chốc biến mất.... Tỉnh này tới tỉnh khác, thất thủ không có giao tranh. Đạo quân xâm chiếm từ miền Bắc, vẫn mau lẹ như thường lệ, đã không bắt kịp tốc độ sụp đổ của miền Nam.”

Rufus Phillips, viên chức cao cấp của USAID tại Việt Nam từng góp công cho biên cô 1-11-63, viết lại trong Why Vietnam Matters: *“Xe tăng Bắc Việt từ Hà Nội vào húc đổ cổng Dinh Tổng thống tại Sài Gòn vào tháng Tư, trong khi những người Mỹ còn lại và tương đối ít người Việt có thể — chúng ta đã cứu được chừng 130,000 – tháo chạy thoát thân. Cảnh tượng quá xấu hổ và thương tâm khiến tôi không thể coi trên TV được lâu. Đặc biệt tệ hại là nguồn tin nói rằng trạm CIA đã thất bại trong việc tiêu hủy tài liệu. Điều này khiến danh sách những người đã tiếp xúc với CIA – không cần phải là nhân viên — có thể rơi vào tay quân Bắc Việt – như là những bản án tử hình...”*

Cảm tưởng ban đầu khi Bắc Việt lấy miền Nam có vẻ đỡ hơn chờ đợi căn cứ vào cuộc tàn sát tập thể hồi Tết Mậu Thân. Thận trọng hơn cho hình ảnh của mình trên trường quốc tế, cộng sản đã che đậy những cuộc hành quyết – phần nhiều là giới tình báo Nam VN, cảnh sát đặc biệt, nhân viên tình báo tỉnh, thành viên các chính đảng ở tỉnh, tình nghi làm gián điệp cho Mỹ, và nhiều Việt Cộng bị coi là phản bội, không phải chỉ những người đầu hàng qua chương trình Chiêu Hồi, mà tích cực chiến đấu bên cạnh Nam VN. Thêm vào đó, tất cả viên chức chính quyền và giới kinh doanh tư nhân trên hạng thư ký và toàn thể sĩ quan quân đội Nam VN, cũng như nhân viên các sở Mỹ, vào khoảng từ ba đến bốn trăm ngàn người, đã bị tập trung và gửi tới các trại học tập, một thứ Soviet Gulag của Việt Nam. Tại đó, nhiều người bị giam hàng chục năm, một số lâu tới mười bảy năm, và một số chết vì bị mất quyền sống hay bệnh tật. Cũng có những người bị bắt và bị tù trong nhiều năm vì bị “tình nghi” là người ủng hộ tích cực Mặt Trận Giải Phóng đã không chính thức gia nhập phong trào. Nông nghiệp bị tập trung hóa, và trên một triệu dân thành thị bị tống đi các “vùng kinh tế mới,” nơi họ phải tự kiếm sống. Không biết có bao nhiêu người đã chết đói. Đó là cuộc trả đũa dự trù như những gì Việt Minh đã làm khi họ làm chủ cả miền Bắc vào năm 1954 và 1955, chỉ thiếu những tòa án nhân dân hoặc xử tử địa chủ tại làng xã. Binh sĩ và cựu công chức Nam VN bị từ chối việc làm, con cái họ bị từ chối vào trường trung học và đại học. Ngay cả nghĩa trang quân đội Nam VN cũng bị đào xới. Đó là cuộc trả thù tập thể.

Rồi tới vụ đào thoát của trên một triệu người bằng thuyền qua Biển Đông tới Philippines, hay qua Vịnh Thái Lan để tới Thái Lan, Mã Lai, và Indonesia. Những người đào thoát không phải chỉ có gia đình những người thuộc chế độ cũ hay những người ủng hộ, nhưng gồm cả những nông dân thường và người đánh cá. Mĩa mai thay, trong số thuyền nhân còn có một số lãnh đạo của Mặt Trận Giải Phóng, gồm cả Trương Như Tảng, Tổng Trưởng Tư Pháp của MTGP....

Đó là ghi nhận của người Mỹ về những nét lớn của năm Ất Mão đối với tình hình Việt Nam. Đối với người Việt, năm này cũng thuộc loại hiếm có trong lịch sử. Chỉ trong 10 ngày, từ 21 đến 30 tháng Tư, ba ông Tổng thống mất chức.

Năm Ất Mão 1975 đã diễn ra cuộc đổi đời cho cả nước. Hà Nội đặt tên cho biển số 30 tháng 4 là “Giải phóng.” Không phải chỉ có người dân miền Nam được “giải phóng” khỏi địa vị, tài sản và nếp sống cũ của mình. Dân chúng nửa nước phía Bắc cũng được giải phóng khỏi sự u tối do hậu quả bùng nổ và đối trá của chế độ toàn trị trong suốt 30 năm.

Tổng thống Ronald Reagan gọi Cộng sản Liên Xô là “Đế quốc Ma quỷ” (Evil Empire). Trước năm 1975, vì chưa được giải phóng khỏi sự u mê của trí thức thiên tả, linh mục Nguyễn Ngọc Lan đã bênh vực cộng sản bằng chân lý: “Cộng sản cũng là người.” Vấn đề chính là ở điểm này. Với ma quỷ, chỉ cần cúng vàng mã hay tiền giả là xong. Nhờ Ất Mão, nhiều người mở mắt, vì cộng sản cũng là người, phải cúng nó đất thật, nhà thật, vàng thật, tiền thật mới xong. Vì cũng là người, nó cướp vợ người, ức hiếp con cái người ta. Không phải là người như ma quỷ, hay súc vật, đâu có thế?

Đinh Mão 1987

Đày đọa cả nước bằng đầu óc thiên cận và đôi bàn tay sắt trong 12 năm, cuối cùng, cộng sản đã phải mở mắt vào năm Đinh Mão 1987. Đại Hội Đảng Cộng Sản lần thứ VI diễn ra vào tháng 12, 1986, Nguyễn Văn Linh đã được cho làm Tổng Bí Thư. Tuy việc này xảy ra vào cuối năm Bính Dần, nhưng sang năm Đinh Mão ông Linh mới có thêm nhiều quyền; ngoài việc được bầu làm Đại Biểu Quốc Hội khóa VIII, còn được nắm chức vụ quan trọng hơn nhiều là Bí thư Đảng ủy Quân sự Trung ương.

Chính sách Đổi Mới với kinh tế thị trường và “cởi trói” về văn nghệ đã được áp dụng, giúp cả nước thoát chết, và mọi người bắt đầu dễ thở đôi chút. Nhưng trước sự sụp đổ của cộng sản Liên Xô và Đông Âu, rất tiếc, Nguyễn Văn Linh đã chỉ tồn tại được một nhiệm kỳ.

Không phải Nguyễn Văn Linh tự mình đổi mới. Chuyện này bắt đầu từ hai nước đàn anh Liên Xô và Trung Quốc. Mikhail Gorbachev cầm quyền từ năm 1985, nhưng tháng 1, 1987 mới đề nghị đổi mới, và đến giữa năm mới đưa ra chính sách đổi mới về kinh tế. Từ đầu năm sau, các xí nghiệp Liên Xô được áp dụng sáng kiến tại địa phương, và tự chịu trách nhiệm về sự thành bại của mình. Boris Yeltsin, Bí thư Cộng đảng Moscow lên như điều, nhờ ra tay diệt tham nhũng và chỉ trích đổi mới quá chậm. Bị Gorbachev cách chức, Yeltsin nổi tiếng nhiều hơn nữa. Chẳng bao lâu thành người hùng cứu Gorbachev, trước khi thay ông này cai trị nước Nga hậu cộng sản.

Sáu năm trước, tại nước láng giềng khổng lồ phía Bắc, dưới sự bao che của Đặng Tiểu Bình (Deng Xiaoping), ông Hồ Diệu Bang (Hu Yaobang) đã bắt đầu cuộc cải tổ mạnh bạo. Chẳng những thay đổi nhiều về sinh hoạt kinh tế, Hồ Diệu Bang còn nói lỏng về chính trị, đưa tới nhiều cuộc xuống đường của sinh viên. Chính ông Hồ là người đã bỏ loại áo bốn túi kiểu Mao, đem lại cho Trung Quốc một bộ mặt mới qua y phục.

Tháng 1, 1987, trong khi ông Nguyễn Văn Linh chuẩn bị cuộc đổi mới tại Việt Nam, ông Hồ Diệu Bang bắt buộc phải từ chức Tổng Bí Thư tại Trung Quốc. Tuy mất chức, nhưng ông được sự yêu mến của nhiều người, nhất là giới sinh viên. Ông qua đời ngày 16 tháng 4, 1989, sinh viên đòi làm lễ quốc táng cho ông, đưa tới cuộc đàn áp đẫm máu tại Thiên An Môn vào đầu tháng Sáu.

Cho đến nay, Tổng Thống Reagan được coi là một trong những Tổng thống sáng giá nhất, nổi tiếng với lời tuyên bố tại Berlin (1987), thách thức Gorbachev phá bỏ bức tường ô nhục (Mr, Gorbachev, tear down this wall). Tuy vậy, bầu đàn ông Reagan đã gần thân bại danh liệt vì vụ “Iran-Contra” (lấy tiền bán vũ khí cho Iran để giúp nhóm Contra chống cộng ở Nicaragua). Sau nhiều tháng điều tra, ông Reagan đã bị quy trách không tôn trọng hiến pháp và lừa dối Quốc Hội, người thân tín của ông là Giám đốc CIA William Casey phải từ chức, Bộ Trưởng Quốc Phòng Caspar W. Weinberger cũng phải từ chức.

Nói tới thân bại danh liệt, không thể quên những gì đã xảy ra cho Nghị sĩ Gary Hart, người nhiều hy vọng là ứng cử viên tổng thống sáng giá của đảng Dân Chủ, đã bị báo chí phanh phui du dương với cô người mẫu Donna Rice trên tàu “Monkey Business”; đã phải rút khỏi cuộc tranh cử vào ngày 8 tháng 5, 1987.

Gần Việt Nam hơn, tại Nam Hàn, sau khi nhà độc tài quân phiệt Chun Doo Hwan chọn người kế vị là Tướng Roh Tae Woo, sinh viên đã ào ạt xuống đường phản đối bằng những cuộc biểu tình lớn. Phía quân phiệt đã phải nhượng bộ, đồng ý cho bầu cử trực tiếp, nhà đối lập mang án tử hình Kim Đại Trọng (Kim Dae-jung) được ra khỏi nhà tù, phục hồi quyền công dân, lập đảng chính trị, và tranh cử Tổng thống. Nhà đối lập khác Kim Young Sam cũng được tranh cử. Phía đối lập bị chia phiếu, khiến ông Roh đắc cử. Nhưng những gì xảy ra vào mùa Hè Năm Đinh Mão đã mở đầu và đặt cơ sở cho tiến trình dân chủ khiến Đại Hàn được như ngày nay.

Cũng còn chuyện đáng ghi nhớ vào năm 1987 đã xảy ra tại Tunisia. Tổng thống Bourguiba, một “cha già dân tộc” đã có công đưa Tunisia từ tình trạng Trung cổ bắt kịp thế kỷ 20, đã chọn Tướng Zine el-Abidine Ben Ali làm thủ tướng vào năm 1987. Tân thủ tướng “báo hiếu” bằng cách cho một nhóm y sĩ tuyên bố cụ Bourguiba 84 tuổi, không còn đủ minh mẫn để tiếp tục cầm quyền, và bị canh giữ tại nhà. Tướng Ben Ali cầm quyền liên tục bằng chế độ cảnh sát trị từ đó đến đầu năm nay. Ngày 17 tháng 12 vừa qua, Mohamad Bouazizi, một anh bán rong trái cây 26 tuổi, giằng co với một nữ nhân viên công lực khi hàng của anh bị tịch thu, và anh bị một cái tát. Bực mình và xấu hổ, anh đã tự thiêu để phản đối. Châm ngòi cho một biến cố gây chấn động cả một vùng, được mệnh danh là cuộc “Cách mạng Hoa Nhài”. Ba tuần lễ trước Tết Tân Mão, nhà độc tài Ben Ali đã phải bỏ nước ra đi. Cần một ông tướng để phế bỏ một lãnh tụ như Bourguiba, nhưng chỉ cần một anh bán hàng rong để lật đổ nhà độc tài Ben Ali.

Kỷ Mão 1999

Thời sự Hoa Kỳ mở đầu năm 1999 bằng vụ án truất quyền Tổng thống Bill Clinton (impeachment trial), vì bị truy tố có liên hệ thâm kín với cô thư ký tập sự Lewinsky. Thủ tục truất quyền tổng thống được quy định trong hiến pháp, do Hạ viện đóng vai công tố, biểu quyết theo đa số thường, và Thượng viện đóng vai thẩm phán, quyết định với đa số hai phần ba, dưới quyền chủ tọa của chủ tịch Tối cao Pháp viện. Vì là vụ xử truất quyền tổng thống lần thứ nhì trong lịch sử Hoa Kỳ, khiến dư luận quốc nội và quốc tế rất chú ý. Ngày 12 tháng 2, 1999, Thượng Viện bỏ phiếu tha Clinton.

Một vị tổng thống khác cũng bị xử truất quyền trong năm này, là ông Boris Yeltsin của nước Nga. Nếu năm Ất Mão Sài Gòn có ba tổng thống trong mười ngày thì năm Kỷ Mão nước Nga có ba thủ tướng trong ba háng. Nga, Mỹ vốn là hai đại cường nắm vận mệnh cả thế giới. Nay, tổng thống cả hai nước đều là tay chịu chơi. Trong bốn món đồ tương (tứ đồ tương: tửu, sắc, yên, đồ), hai ông Mỹ Nga lãnh hai thứ đầu. Ông Mỹ vương món sắc, ông Nga mắc món tửu. Cả hai ông cùng phải ê chề trải qua thủ tục truất quyền, và cả hai cùng may mắn thoát hiểm. Tuy xấu hổ, nhưng là dịp tốt để hai ông sửa mình. Ông Mỹ đem... chó đi thiên; Ông Nga về... cách chức thủ tướng. Ông Yevgeny Primakov, mới làm thủ tướng được 8 tháng, bị Yeltsin cách chức vào tháng Năm, thay bằng Sergei V. Stepashin. Ba tháng sau, thấy mình chưa hết say, lại cách chức thủ tướng nữa. Lần này, vợ được ông cựu sĩ quan mật vụ KGB Vladimir Putin. Với ông này, khi tỉnh rượu mới vỡ lẽ, muốn cách chức cũng khó, ông Yeltsin bèn chọn giải pháp ... tự cách chức mình, là từ chức. Thế là ông trao hết quyền hành cho ông Putin vào nửa đêm ngày 31 tháng 12, 1999, mở đường cho ông này thành tổng thống. Nước Nga thoát được bàn tay sắt của Cộng sản, trở lại với bàn tay thép của KGB. Hết hai nhiệm kỳ tổng thống, ông Putin tiếp tục cai trị ở cương vị thủ tướng, đợi ngày trở lại làm tổng thống.

Nhưng năm Mão cũng có chuyện đẹp, đó là việc ông Nelson Mandela chấm dứt nhiệm kỳ tổng thống đầu tiên vào mùa Hè, và quyết định không tái ứng cử. Wikipedia viết: “Theo một bài trên tạp chí Newsweek, ‘Mandela chính đáng giữ một địa vị không thể bàn cãi trong trí tưởng của người dân Nam Phi. Ông là người giải phóng dân tộc, một vị cứu tinh, là cả Washington và Lincoln gộp lại của họ’. Tháng 11 năm 2009 Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc đã tuyên bố lấy ngày sinh của Mandela, 18 tháng 7, là “Ngày Mandela” ghi nhận sự công hiến của ông cho tự do thế giới”.

Sau khi lãnh đạo thành công cuộc cách mạng chống Đế quốc Anh, George Washington có thể xưng hoàng đế, lập một triều đại để con cháu nối ngôi, nhưng ông đã nhất định chỉ làm tổng thống tối đa hai nhiệm kỳ, rồi thôi. Mandela chỉ làm một nhiệm kỳ 5 năm. Hồ Chí Minh chẳng những không rút lui khi còn sống, chết rồi vẫn còn tại chức. Ngô Đình Diệm nếu biết rút lui đúng lúc, chắc đã tránh khỏi chết thảm. Nguyễn Văn Thiệu, mấy tháng trước khi hết nhiệm kỳ cuối cùng theo hiến định, trong khi vận mạng đất nước như chỉ mảnh treo chuông, vẫn lo sửa hiến pháp để có thể tái ứng cử nhiệm kỳ ba. Còn ông Hosni Mubarak của Ai Cập, phía cực Bắc Phi châu, khi ông lên cầm quyền, ông Nelson

Mandela còn trong tù với bản án chung thân ở phía cực Nam Phi châu. Ông Mandela ra tù, được giải Nobel Hòa Bình, làm tổng thống, về hưu từ năm Kỷ Mão, đến năm Tân Mão, ông Mubarak vẫn còn cho quân đội và cảnh sát nã đạn vào dân xuống đường, để bảo vệ địa vị của mình. Cùng là dân Phi châu, sao ông miền Bắc không biết theo gương ông miền Nam.

Có vài chuyện buồn tại nước Mỹ vào năm Kỷ Mão:

Chuyện thứ nhất là vụ hai học sinh 17 và 18 tuổi, mang súng vào trường Trung học Columbine ở Littleton, Co [*tiểu bang Colorado*], bắn chết 12 học sinh, một thầy giáo, trước khi tự sát (20 tháng 4). Nước Mỹ có nhiều cái hay, cũng có lắm cái khá kỳ cục. Mỗi lần có chuyện bắn giết thương tâm như vậy, lại có dư luận đòi kiểm soát chặt chẽ việc tư nhân mua bán và sử dụng súng. Nhưng lần nào cũng bị chống lại rằng quyền có súng đã được công nhận trong hiến pháp. Hiến Pháp Mỹ đã làm ra từ trên hai trăm năm trước, vào thời các phương tiện giao thông và thông tin còn thô sơ, luật pháp lỏng lẻo, người dân chưa được bảo vệ một cách hữu hiệu, mỗi người phải tự lo bảo vệ mình và gia đình, mỗi cộng đồng phải tự bảo vệ lẫn nhau, nên cần phải có súng. Ngày nay, cảnh sát nhiều nước không được quyền mang súng, trong khi người dân Mỹ vẫn có quyền mua súng, cả súng liên thanh! Điều gì trong hiến pháp đã lỗi thời, sao không sửa đổi? Ông Obama tranh cử và đắc cử với khẩu hiệu “Thay đổi” (Change), mà vẫn chưa thấy thay đổi, ngay cả sau vụ bắn chết nhiều người, gồm cả một ông chánh án, một em bé 9 tuổi và khiến một bà Dân Biểu bị trọng thương ở Tucson, vào trước Tết Tân Mão.

Chuyện buồn khác là con trai Tổng Thống Kennedy, John Jr., thường được gọi thân mật là John John, đã tử nạn cùng với vợ và chị vợ, khi chiếc máy bay tự tay mình lái đâm đầu xuống biển gần đảo Martha’s Vineyard (Mass.) vào 16 tháng 7, trên đường về nhà ăn cưới cô em họ.

Hôm 4 tháng 11, 1963, Tổng Thống Kennedy đang nói vào máy ghi âm cảm nghĩ của mình về cuộc đảo chánh tại Sài Gòn hai ngày trước đó, John John chạy vào, bố phải ngừng lại, nói vài câu với con về chuyện tại sao lá rụng. Ba tuần sau, hình ảnh John John ba tuổi, đứng bên mẹ, chào quan tài bố theo lối nhà binh, được loan đi khắp thế giới. *Lá mùa Thu năm Quý Mão đã được thả từ Air Force One xuống nghĩa trang Arlington trong đám táng John Bó, biển mùa Hè năm Kỷ Mão đã hòa tan năm tro cơ thể John Con.*

Tân Mão 2011

Chuyện gì sẽ xảy ra trong năm Tân Mão 2011? Trước khi thời gian trả lời chính xác, Tân Mão 2011 đã hé mở bằng hình ảnh sau đây, được trích đoạn từ bài “Hẹn hò với Cách Mạng” (Date With a Revolution), của nữ nhà văn Ai-cập Mansoura ez-Eldin, viết từ Cairo, đăng trên báo New York Times ngày 30 tháng 1, 2011:

Hôm thứ Sáu (28-01), “ngày cuồng nộ,” tôi ở trên đường phố với những người biểu tình. Bạn bè cùng tôi tham dự một cuộc biểu tình ôn hòa, bắt đầu tại Amr Ibn al-As Mosque ở khu Cairo Cổ, gần nhà thờ Thánh George. Chúng tôi bắt đầu hát “Nhân dân muốn chế độ xụp đổ!” và chúng tôi được chào đón bằng một loạt hơi cay do cảnh sát bắn. Chúng tôi bắt đầu hô to “Hòa bình, Hòa bình,” cố gắng cho cảnh sát thấy chúng tôi không thù hận, chúng tôi không đòi hỏi gì ngoài tự do. Điều này chỉ làm họ tàn bạo thêm. Đánh nhau bắt đầu tỏa rộng sang bên các đường phố cổ, phần nhiều ở khu Coptic....

Rõ ràng, mùi hương của “Cách mạng Hoa nhài” từ Tunisia đã mau chóng lan tỏa tới Ai Cập. Sau khi thành công trong việc xua đuổi khỏi Tunis nhà độc tài Zine el-Abidine Ben Ali, lời kêu gọi đã xuất hiện trên Facebook, bắt đầu từ ngày 25 tháng 01, một cuộc cách mạng Ai Cập. Công chúng ở đây đã chế cười những người trẻ tuổi dùng Facebook và Twitter kêu gọi biểu tình rằng: Có bao giờ ngòi châm của một cuộc cách mạng được bùng nổ trong một ngày được hẹn trước? Bộ cách mạng cũng xảy ra giống như chuyện hẹn hò lãng mạn của trai gái?....

Chỉ trong chớp mắt, thế hệ Twitter và Facebook đã thành công trong việc tập hợp được cả hàng trăm ngàn người cho chính nghĩa của mình. Phần lớn họ là những người trẻ không hề hoạt động chính trị, và không thuộc những hệ phái chính trị đối lập truyền thống. Huynh Đệ Hồi Giáo (Muslim Brotherhood) không đứng sau cuộc cách mạng đại chúng này, như luận điệu của chế độ. Những người khởi sự và tổ chức chỉ vì giận dữ cảnh sát tàn ác cùng với sự đàn áp và tra tấn gây ra bởi chế độ Hosni Mubarak.

Và từ đầu, chính quyền đã quyết định thương lượng với dân chúng bằng cực kỳ bạo tàn và độc ác, với hy vọng kinh nghiệm Tunisia không tái diễn. Đã nhiều ngày nay, hơi cay là dưỡng khí cho người dân Ai Cập thở hít. Quá nhiều hơi cay đến nỗi có báo cáo nói rằng nhiều trẻ em và người già bị ngạt thở vì khói ngay trong nhà mình. Lực lượng an ninh Cairo khởi đầu bắn đạn cao su vào người biểu tình, trước khi tiến tới dùng đạn thật, chấm dứt cuộc sống của hàng chục người....

Nhiều người bán hàng cung cấp những chai nước cho người biểu tình, và thường dân thỉnh thoảng phân phối đồ ăn. Phụ nữ và trẻ em từ các cửa sổ và lan can, cùng hát với những người chống đối. Tôi không bao giờ quên hình ảnh một phụ nữ quý phái, lái xe qua ngõ hẹp trong chiếc xe sang trọng, hô hào người biểu tình giữ vững tinh thần, cho họ biết sắp có thêm hàng chục ngàn người đến với họ từ nơi khác trong thành phố....

Xáo trộn tăng lên từng giờ vào chiều thứ Sáu. Nhiều trạm cảnh sát và văn phòng đảng cầm quyền (National Democratic Party- Đảng Quốc gia Dân chủ) bị cháy khắp nơi. Tôi đã khóc trước nguồn tin 3,000 người tình nguyện lập thành hàng rào người chung quanh bảo tàng viện quốc gia để bảo vệ khỏi bị cướp phá. Những người làm như vậy chắc chắn thuộc loại có giáo dục và văn hóa cao, không thể là những kẻ phá hoại và trộm cắp, như lời cáo buộc của những kẻ đã phá hoại và trộm cắp Ai Cập trong nhiều thế hệ....

Khuya tối thứ Bảy, khi trực chỉ phố Corniche bên sông Nile, tôi đã đi qua một con đường trong khu Garden City là xóm thượng lưu, nơi tôi gặp một phụ nữ đang khóc. Tôi hỏi bà sao lại khóc, bà nói rằng con trai bà, công nhân tại một hotel sang trọng, đã bị cảnh sát bắn vào cổ họng, cho dù anh không ở trong nhóm những người biểu tình. Anh hiện nằm tê liệt trên giường nhà thương, và bà đang trên đường đến hotel xin phép cho anh được nghỉ phép vì lý do y khoa. Tôi ôm bà và cố dỗ dành bà, và qua những hàng lệ, bà nói, *“Chúng ta không thể im lặng về những gì đã xảy ra. Im lặng là tội ác. Máu của những người đã ngã xuống không thể bị phỉ phạm.”*

Tôi đồng ý. Im lặng là tội ác. Ngay cả khi chế độ tiếp tục tấn công chúng ta bằng đạn và hơi cay, tiếp tục ngăn chặn sử dụng internet và cắt điện thoại di động, chúng ta sẽ tìm cách để tiếng nói của chúng ta đến với thế giới, để đòi hỏi tự do và công lý.

**Người viết hãy còn nhớ, Việt Nam vốn là nước đầy dẫy hoa nhài. Choáng ngợp trước những khẩu hiệu rợp trời “Mừng Đảng, Mừng Xuân”, liệu người Việt có nhìn thấy, hay người thấy hoa nhài trong năm Tân Mão?*